TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SỐP CỘP** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2023/HS-ST
Ngày: 21- 9 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SỐP CỘP, TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Dương Ngọc Tam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Dưỡng và bà Tòng Thị Hương

- Thư ký phiên toà: Bà Cầm Thị Phương Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp tham gia phiên toà*:* Ông Mai Văn Quyết – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 71/2023/TLST- HS ngày 07 tháng 9 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68 /QĐXXST- HS ngày 11/9/2023 đối với bị cáo:

Thào Pó N , tên gọi khác: Không, giới tính: Nam, sinh ngày 02 tháng 10 năm 1977, tại huyện S , tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản N , xã M , huyện S, tỉnh Sơn La; số căn cước công dân: 014077008, cấp ngày 15/9/2023; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng viên: Không; con ông: Thào Nỏ C , con bà Sộng Thị D ; có vợ là: Hạng Thị L ; có 01 con sinh năm 2001; tiền sự, tiền án: Không có; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/6/2023 cho đến nay; Có mặt.

Người phiên dịch cho bị cáo: Ông Vừ A Lý - Viên chức phòng Dân tộc huyện sốp Cộp, tỉnh Sơn La; có mặt.

NỘI DỤNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 09/6/2023, Thào Pó N trên đường đi làm nương thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, qua trao đổi N mua được 01 cục thuốc phiện được gói trong 01 mảnh ni lon màu trắng, với số tiền 50.000 đồng, mua được ma túy N cầm trên tay rồi đi về nhà cất giấu để sử dụng dần. Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 11/6/2023 N lấy gói thuốc phiện đã mua cùng 01 bộ bàn đèn ra để sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Sốp Cộp và Đồn Biên phòng Mường Lạn phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng là 01 cục thuốc phiện và 01 bộ bàn đèn tự chế.

Cùng ngày 11/4/2023 Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Sốp Cộp tiến hành mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định, vật chứng là 01 cục

thuốc phiện thu giữ của N có khối lượng 5,14 gam, trích 1,85 gam làm mẫu gửi giám định, ký hiệu N, còn lại 3,29 gam ký hiệu N1 lưu kho vật chứng.

Bản kết luận số 1496/KL- KTHS ngày 12/6/2023 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu N là ma túy, loại thuốc phiện, có khối lượng là 1,85 gam.

Bản Cáo trạng số 47/CT-VKSSC ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, truy tố bị cáo Thào Pó N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo N thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố, không khai báo gì thêm.

Tranh luận tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp trình bày luận tội, giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Tuyên bố bị cáo Thào Pó N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 22 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Tịch thu để tiêu hủy: 01 phong bì thư đã được niêm phong kín, bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở, 01 túi ni lon màu trắng đựng ban đầu, 01 túi ni lon màu trắng ký hiệu N bên trong chứa 3,29 gam ma túy là thuốc phiện và 01 bộ bàn đèn tự chế dùng để hút thuốc phiện.

Về nguồn gốc 5,14 gam ma túy là thuốc phiện bị cáo khai mua của một người không quen biết, không rõ địa chỉ, nên không có căn cứ để xử lý người đã bán ma túy cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Thào Pó N nhất trí với nội dung Cáo trạng, với luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên; Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 09/6/2023 Thào Pó N đã Tàng trữ 5,14 gam ma túy, loại thuốc phiện, mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 10 giờ 35 phút ngày 11 tháng 6 năm 2023; Biên bản niêm phong, cân

tịnh vật chứng ngày 11/6/2023; kết luận giám định số: 1496 ngày 12/6/2023, lời khai của người chứng kiến, vật chứng của vụ án là 5,14 gam ma túy, loại thuốc phiện.

Từ các căn cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Thào Pó N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp đã truy tố đối với bị cáo N là có căn cứ.

[3] Xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội:

Bị cáo Thào Pó N đã Tàng trữ trái phép 5,14 gam ma túy loại thuốc phiện là nghiêm trọng, bị cáo là người có đủ năng lực hành vi nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện, hành vi đó đã gây nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trước khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Tình tiết tăng nặng: Không có

Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xét luận tội của Kiểm sát viên, ý kiến; Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ; Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát đối với bị cáo là phù hợp và cần phải phải cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm răn đe giáo dục bị cáo và để phòng ngừa chung.

[5] Bị cáo Thào Pó N đang bị tạm giam, Hội đồng xét xử thấy thời gian tạm giam còn dưới 45 ngày, cần ra Quyết định tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính lẽ ra bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo qui định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự; Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có khả năng thi hành, nên không áp dụng.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự: Vật chứng là 01 phong bì thư đã được niêm phong kín, bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở, 01 túi ni lon màu trắng đựng ban đầu, 01 túi ni lon màu trắng ký hiệu N bên trong chứa 3,29 gam ma túy là thuốc phiện cần tịch thu để tiêu hủy;

[8] Về án phí: Bị cáo là dân tộc thiểu số, nơi cư trú ở vùng sâu, vùng xa, điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn; Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Miễn khoản án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về tội danh: Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Thào Pó N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Thào Pó N** 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (11/6/2023).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nênh.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu để tiêu hủy: 01 phong bì thư đã được niêm phong kín, bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở, 01 mảnh ni lon màu trắng đựng ban đầu, 01 túi ni lon màu trắng ký hiệu N bên trong chứa 3,29 gam ma túy loại thuốc phiện; 01 bộ bàn đèn, đã qua sử dụng; Toàn bộ vật chứng của vụ án theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/9/2023 giữa Công an huyện và Chi cục thi hành án huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

4. Về án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016 /UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Bị cáo Thào Pó N không phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 21/9/2023.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sốp Cộp;
- Công an huyện Sốp Cộp;
- Thi hành HS;
- Trại giam Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Thi HADS huyện Sốp Cộp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Ngọc Tam